

Bản án số: 115/2019/HSST

Ngày: 06/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ
2. Bà Nông Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2019/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 179/2019/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

SÀM QUANG D (tên gọi khác: không) - sinh ngày: 15/7/1975;

Tại: xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT: phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Dân tộc: nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sầm Văn P (đã chết năm 2016); Con bà: Lý Thị K (đã chết năm 1992); Vợ: Đinh Ngọc A - sinh năm 1977 (Hộ khẩu thường trú: phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng); Chỗ ở hiện nay: phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2011; Anh, chị em ruột: có 04 chị em, bị cáo là con út trong gia đình;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 26/6/2019; “Có mặt tại phiên tòa”.

- Người làm chứng:

1. Đặng Đình H - sinh năm 1971;

Nơi đăng ký HKTT: xóm B, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt"

2. Đàm Văn T - sinh năm 1977;

Nơi đăng ký HKTT: xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại khu vực xóm A thuộc xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt giữ Đặng Đình H (sinh ngày 21/9/1971; Hộ khẩu thường trú: xóm B, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

Trước cơ quan điều tra, Đặng Đình H khai nhận: khoảng hơn 09 giờ ngày 26/6/2019 H đến nhà của Sầm Quang D tại phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng mua 01 (một) gói Heroine với D với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Heroine, H đi đến khu vực xóm A thuộc xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Khi vừa sử dụng xong thì bị Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt giữ. Ngoài lần mua ma túy trên H khai nhận còn được mua 01 (một) gói Heroine với D vào ngày 25/6/2019 tại Sân vận động phố C thuộc xã H, tỉnh Cao Bằng với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sầm Quang D (sinh ngày 15/7/1975; Hộ khẩu thường trú: phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) tại phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu trắng, 02 (hai) gói nhỏ giấy bạc màu vàng; 01 (một) gói nhỏ được gói bằng lớp nilon màu đỏ bên trong là 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, 04 (bốn) gói nhỏ nói trên đều chứa Heroine thu giữ trong túi quần bên phải D đang mặc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu bạc, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 867453033369516, số IMEI 2: 867453033369508; tiền Việt Nam 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ trong túi quần bên phải D đang mặc, 4.900.000đ (bốn triệu chín trăm nghìn đồng) thu giữ trong túi quần đằng sau bên phải D đang mặc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 46 ngày 26/6/2019 đối với D.

Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 26/6/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng và giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng chất bột màu trắng tang vật thu giữ của Sầm Quang D, kết quả: chất bột màu trắng có khối lượng 0,8592 gam (không phải tám năm chín hai gam).

Ngày 28/6/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng chuyển giao toàn bộ hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 01/7/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 143 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 210/GĐMT ngày 25/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng ngà bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Quá trình điều tra Sầm Quang D khai nhận hành vi phạm tội của mình: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 25/6/2019, D đi xe buýt đến khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Tại đây, D gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), D hỏi người đàn ông có Heroine không, nếu có cho D mua 2.000.000đ (hai triệu đồng). Người đàn ông trả lời “có” và đồng ý bán Heroine cho D. D đưa cho người này số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Người này nhận tiền rồi lấy từ trong người ra 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng đưa cho D. Sau khi trao đổi mua bán ma túy xong thì người đàn ông này đi đâu D không biết, còn D đem gói Heroine vừa mua được về nhà riêng tại phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng mở ra chia lấy một ít Heroine sử dụng cho bản thân, số Heroine còn lại D chia thành 08 (tám) gói nhỏ Heroine, trong đó có 04 (bốn) gói bằng giấy bạc màu trắng và 04 (bốn) gói bằng giấy bạc màu vàng rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đặng Đình H gọi điện thoại hỏi mua Heroine với D. D đồng ý rồi hẹn gặp H tại khu vực sân vận động phố C thuộc xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để trao đổi mua bán ma túy. Tại đây, D đã bán cho H 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Đến khoảng 07 giờ ngày 26/6/2019, D lấy ra 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng sử dụng cho bản thân, được một lúc thì có Đàm Văn T (sinh ngày 19/5/1977; Hộ khẩu thường trú: xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đến nhà D hỏi mua 01 (một) gói Heroine để sử dụng cho bản thân. D đồng ý rồi bán cho T 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi trao đổi mua bán ma túy xong thì T đi đâu D không biết, còn D vẫn ở tại nhà. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Đặng Đình H gọi điện thoại hỏi mua Heroine với D. D đồng ý, sau đó H đến nhà D mua với D 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) rồi H đi đâu D không biết, D vẫn ở tại nhà. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sầm Quang D, qua khám xét thu giữ 0,8592g (không phải tám năm chín hai gam) Heroine cùng toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Hành vi của Sầm Quang D đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSTP ngày 08/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Sầm Quang D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Sầm Quang D đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sầm Quang D mua ma túy về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và khai: Bị cáo được bán Heroine cho Đặng Đình H 02 (hai) lần vào ngày 25/6/2019 và ngày 26/6/2019, mỗi lần bán cho H 01 (một) gói Heroine (lần thứ nhất bán vào ngày 25/6/2019 với giá 100.000đ; lần thứ hai bán vào ngày 26/6/2019 với giá 200.000đ); Ngày 26/6/2019 được bán cho Đàm Văn T 01 (một) gói Heroine với giá là 100.000đ. Sau đó, thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo phát hiện có ma túy, bị cáo bị bắt. Nguồn gốc số Heroine hai lần bán cho H, một lần bán cho T và số Heroine bị thu giữ khi khám xét chỗ ở của D, D mua với người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) ở phường S, thành phố C vào ngày 25/6/2019 với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). D được mua Heroine với người đàn ông đó nhiều lần nhưng D không hỏi tên, địa chỉ nên D không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người đó. Ngoài bán cho T vào ngày 26/6/2019 ra, trước đó D còn bán cho T vài lần nữa. D mua Heroine về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sầm Quang D nhất trí với khối lượng ma túy (heroine) bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 210/GĐMT ngày 25/7/2019 và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) phong bì niêm phong ghi vật chứng vụ Sầm Quang D có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/6/2019; 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng của Đặng Đình H (Thường trú: xóm B, Đ, H, Cao Bằng), sử dụng trái phép chất ma túy là vật chứng vụ án; thu giữ 01 (một) điện thoại di động màu bạc nhãn hiệu OPPO của D, D sử dụng điện thoại đó để liên lạc trao đổi bán ma túy cho Đặng Đình H, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì đối với chiếc điện thoại; ngoài số vật chứng trên còn thu giữ của D tiền Việt Nam 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), theo D đây là tiền do D lao động tích góp được, tại phiên tòa bị cáo D yêu cầu được nhận lại số tiền 5.250.000đ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sầm Quang D về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Sầm Quang D. Tuyên bố: bị cáo Sầm Quang D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Về mức hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo Sầm Quang D với mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền đối với bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng: xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ Sầm Quang D, 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng; xử tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu bạc nhãn hiệu OPPO của Sầm Quang D. Trả lại cho bị cáo số tiền 5.250.000đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo biết hành vi mua bán chất ma túy bị cáo thực hiện là sai trái, là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Sầm Quang D đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình và khai: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 25/6/2019, D đi xe buýt đến khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng tìm mua Heroine. Tại đây, D gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), D hỏi người đàn ông có Heroine không, nếu có cho D mua 2.000.000đ (hai triệu đồng). Người đàn ông trả lời có và đồng ý bán Heroine cho D. D đưa cho người đó 2.000.000đ (hai triệu đồng). Người đó nhận tiền rồi lấy từ trong người ra 01 (một) gói Heroine đưa cho D. Sau khi trao đổi mua bán ma túy xong người đó đi đâu D không biết, còn D đem gói Heroine vừa mua được về nhà riêng tại phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng mở ra chia lấy một ít sử dụng cho bản thân, số còn lại D chia thành 08 (tám) gói nhỏ cất giấu trong người. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đặng Đình H gọi điện thoại hỏi mua Heroine với D. D đồng ý rồi hẹn gặp H tại khu vực Sân vận động phố C thuộc xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để trao đổi mua bán ma túy. Tại đây, D đã bán cho H 01 (một) gói Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Đến khoảng 07 giờ ngày 26/6/2019, D lấy ra 01 (một) gói sử dụng cho bản thân được một lúc thì có Đàm Văn T đến nhà D hỏi mua 01 (một) gói Heroine để sử dụng. D đồng ý bán cho T 01 (một) gói với giá là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi trao đổi mua bán ma túy xong T đi đâu D không biết, còn D vẫn ở tại nhà. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Đặng

Đình H gọi điện thoại hỏi mua Heroine với D. D đồng ý, sau đó H đến nhà D mua với D 01 (một) gói với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) rồi H đi đâu không biết, D vẫn ở tại nhà. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D, qua khám xét thu giữ 0,8592 gam Heroine cùng tiền mặt, điện thoại. Bị cáo thừa nhận mua Heroine về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại chỗ ở của Sầm Quang D thuộc phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với D về hành vi tàng trữ trái phép 0,8592g (không phải tám năm chín hai gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời.

Trước đó, vào ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại khu vực sân vận động phố C thuộc xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Sầm Quang D đã bán cho Đặng Đình H 01 gói Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại nhà của Sầm Quang D ở phố C, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, D bán cho Đàm Văn T 01 gói Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và bán cho Đặng Đình H 01 gói Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Hành vi của Sầm Quang D đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của Sầm Quang D mua số Heroine đó về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, hành vi của bị cáo Sầm Quang D đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;...”

Bị cáo Sầm Quang D là người có đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hàng quốc cấm, pháp luật nghiêm cấm các hành vi

tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy... đồng thời hiểu biết được sự nguy hiểm và tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. D được bán Heroine cho H 02 (hai) lần vào các ngày 25/6/2019 và ngày 26/6/2019, được bán Heroine cho T 01 (một) lần vào ngày 26/6/2019. Mục đích D mua Heroine về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Sầm Quang D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Sầm Quang D là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do nhu cầu sử dụng của bản thân và vì mục đích bán kiếm lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Sầm Quang D có trình độ văn hóa 10/12 phổ thông, là người có năng lực nhận thức, năng lực hành vi nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy đã nhiều năm. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện (mục đích mua Hêrôin về để sử dụng và bán lại kiếm lời). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Về tình tiết định khung: Bị cáo Sầm Quang D bán ma túy cho Đặng Đình H 02 (hai) lần; một lần vào ngày 25/6/2019 và một lần vào ngày 26/6/2019; ngày 26/6/2019 bán cho Đàm Văn T 01 (một) lần. Do đó, hành vi của bị cáo D thuộc trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Sầm Quang D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về hình phạt:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Sầm Quang D với mức án từ 7 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo D

là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Vì vậy, ngoài hình phạt chính theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bản thân bị cáo là con nghiện nhưng hàng ngày bị cáo vẫn có công việc làm thêm bán hàng phở có thu nhập, khi bị bắt có thu giữ được của bị cáo số tiền 5.250.000 đồng, bị cáo cho rằng đây là tiền do lao động tích góp được mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, bị cáo phạm tội với mục đích kiếm lời và bản thân bị cáo có khả năng thi hành hình phạt tiền. Do đó, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo mức phạt là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2019 gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi vật chứng vụ Sầm Quang D, sinh năm 1975 có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/6/2019; 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng của Đặng Đình H, sinh năm 1971 (Thường trú: xóm B, Đ, H, Cao Bằng), sử dụng trái phép chất ma túy là vật chứng vụ án. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần xử tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động màu bạc nhãn hiệu OPPO của Sầm Quang D. Bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc, trao đổi bán ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cần xử tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước;

- Tiền Việt Nam 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) thu giữ của Sầm Quang D, đây là tiền của bị cáo do lao động tích góp được, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) D bán Heroine cho H 02 (hai) lần, lần một vào ngày 25/6/2019 với số tiền 100.000đ, lần hai vào ngày 26/6/2019 với số tiền 200.000đ; Bán cho T 01 (một) lần với số tiền 100.000đ vào ngày 26/6/2019. D đã sử dụng hết số tiền đó cho cá nhân. Xét đây là số tiền do D

phạm tội mà có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền đó để sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, về nguồn gốc số Heroine thu giữ khi khám xét chỗ ở của Sầm Quang D, D khai được mua với một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với hai đối tượng mua ma túy với bị cáo là Đặng Đình H và Đàm Văn T, xét thấy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với H và T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Sầm Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sầm Quang D.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Sầm Quang D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. *Xử phạt*: Bị cáo Sầm Quang D 07 năm 06 tháng tù (bảy năm sáu tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/6/2019.

- Hình phạt bổ sung: phạt tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đối với bị cáo Sầm Quang D.

- Buộc bị cáo Sầm Quang D phải nộp lại số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi vật chứng vụ Sầm Quang D, sinh năm 1975 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/6/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 04 dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao bằng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng, mặt trước phong bì ghi Đặng Đình H, sinh năm 1971 (Thường trú: xóm B, Đ, H, Cao Bằng), sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của các bên tham

gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Xử tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong 01 (một) điện thoại di động màu bạc nhãn hiệu OPPO của Sầm Quang D, sinh năm 1975; Trú tại: Phố C, xã H, thành phố C. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Xử trả lại cho bị cáo Sầm Quang D: 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), mặt trước ghi tiền mặt thu giữ của đối tượng Sầm Quang D, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 04 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; nhưng cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/10/2019.

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

Bị cáo Sầm Quang D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng

